

EnvirGreen
Lab



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG XANH
PHÒNG QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG
Địa chỉ: Ô DV- 4, Lô số 25, P. Hoàng Liệt, Tp. Hà Nội

Hàng Yên, ngày 14 tháng 11 năm 2025

BIÊN BẢN XÁC NHẬN CÔNG VIỆC
ĐO ĐẠC, LẤY MẪU, QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG

Mã ký: 5794*25T11HN2

Mã KH: HN287

STT ký: 1305

I. Tên khách hàng: Công ty cổ phần môi trường ETC Việt Nam

Cơ sở lấy mẫu: Công ty TNHH Linh kiện điện tử Hồng Nguyên (Việt Nam)

Địa chỉ quan trắc: Nhà xưởng 8-1 & 8-2, Lô CN1, khu công nghiệp Yên Mỹ, xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

1. Đại diện: ... Lê Văn Hương ... Chức vụ:
2. Đại diện: Chức vụ:

II. Tên đơn vị thực hiện quan trắc: Công ty TNHH Tư Vấn và Công Nghệ Môi Trường Xanh

1. Đại diện: ... Bùi Minh Hoàng ... Chức vụ: ... N.V. Q.T.
2. Đại diện: Chức vụ:

III. Đơn vị:

1. Đại diện: Chức vụ:
2. Đại diện: Chức vụ:

IV. Đơn vị:

1. Đại diện: Chức vụ:
2. Đại diện: Chức vụ:

Cùng nhau thực hiện, tham gia chứng kiến công việc đo đạc, lấy mẫu môi trường tại cơ sở được quan trắc.

V. Điều kiện quan trắc tại cơ sở:

..... Thời Nắng

VI. Nội dung quan trắc môi trường tại cơ sở

STT	Vị trí đo đạc, lấy mẫu	Ký hiệu mẫu HT	Tọa độ	Ghi chú
1	Mẫu không khí khu vực trước xưởng - thời điểm trưa	HN287.25T11HN2.KK1	N: 20°53'34.3 E: 106°4'9.2	
2	Mẫu không khí khu vực sau xưởng - thời điểm trưa	HN287.25T11HN2.KK2	N: 20°53'36.1 E: 106°4'9.6	

Số lượng chỉ tiêu quan trắc và phân tích: Xem nội dung công việc kèm theo

Biên bản lấy mẫu và quan trắc được lập thành bản, mỗi bên giữ bản, có giá trị pháp lý như nhau

Đại diện cơ sở/Khách hàng

Đại diện đơn vị quan trắc

Đại diện.....

Đại diện.....

Nguyễn Bui Minh Hoàng

.....

Số TN: 0573/DAK/2025/3659/BPT/MTX-KQ/HN287/1306

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

- Tên khách hàng : Công ty cổ phần môi trường ETC Việt Nam
- Dự án được lấy mẫu : Công ty TNHH Linh kiện điện tử Hồng Nguyên (Việt Nam)
- Địa chỉ : Nhà xưởng 8-1 & 8-2, Lô CN1, khu công nghiệp Yên Mỹ, xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
- Loại mẫu : Không khí xung quanh
- Ký hiệu mẫu : KK1; KK2
- Ngày lấy mẫu : 14/11/2025

STT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp	KK1	KK2	QCVN 05: 2023/ BTNMT (TB 1h) (KVE ²⁶)
1	Nhiệt độ	°C	QCVN 46:2022 /BTNMT	24,7	24,8	-
2	Độ ẩm	%	QCVN 46:2022 /BTNMT	58,7	58,7	-
3	Tốc độ gió	m/s	QCVN 46:2022 /BTNMT	0,2	0,80	-
4	Tiếng ồn (Leq)	dBA	TCVN 7878-2:2018	61,1	68,7	70 ⁽²⁶⁾
5	Độ rung	dB	TCVN 6963:2001	31,4	35,8	-
6	Tổng hạt bụi lơ lửng (TSP)	µg/Nm ³	TCVN 5067:1995	54,7	50,1	300
7	CO	µg/Nm ³	MTX.PT.KK-05	<LOQ (9600)	<LOQ (9600)	30000
8	SO ₂	µg/Nm ³	TCVN 5971:1995	37,5	44,2	350
9	NO ₂	µg/Nm ³	TCVN 6137:2009	45,4	62,5	200

Ghi chú:

- QCVN 05: 2023/ BTNMT (TB 1h) (KVE²⁶): Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí - Trung bình 1 giờ; KVE²⁶: QCVN 26:2025 / BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn.

- KK1 (HN287.25T11HN3.KK1): Mẫu không khí khu vực trước xưởng - thời điểm chiều; KK2 (HN287.25T11HN3.KK2): Mẫu không khí khu vực sau xưởng - thời điểm chiều.

(*): Được phân tích bởi thầu phụ; (✓): Được chứng nhận Vilas; (#) Không quy định trong quy chuẩn; (KPH): Không phát hiện; (-): Không quy định; (+): Không phân tích

TRƯỞNG PHÒNG

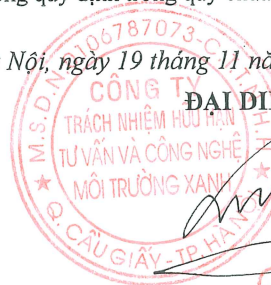

Nguyễn Thị Hiền

QA/QC


Bùi Phương Thảo

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2025

ĐẠI DIỆN CÔNG TY



GIÁM ĐỐC


Lương Văn Ninh

- Thông tin mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của người gửi mẫu
- Không sao chép một phần kết quả phân tích nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của PTN (Phòng thí nghiệm)
- Phiếu kết quả chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm của Khách hàng đưa đến hoặc do mẫu của PTN lấy về
- Thời gian lưu mẫu 07 ngày, kể từ ngày trả kết quả. Hết thời gian lưu mẫu, PTN không giải quyết việc khiếu nại thử nghiệm



EnvirGreen
Lab



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG XANH
PHÒNG QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG
Địa chỉ: Ô DV-4, Lô số 25, P. Hoàng Liệt, Tp. Hà Nội

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2025

BIÊN BẢN XÁC NHẬN CÔNG VIỆC
ĐO ĐẠC, LẤY MẪU, QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG

Mã ký: 5794*25T11HN3

Mã KH: HN287

STT ký: 1306

I. Tên khách hàng: Công ty cổ phần môi trường ETC Việt Nam

Cơ sở lấy mẫu: Công ty TNHH Linh kiện điện tử Hồng Nguyên (Việt Nam)

Địa chỉ quan trắc: Nhà xưởng 8-1 & 8-2, Lô CN1, khu công nghiệp Yên Mỹ, xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

1. Đại diện: ... Lê Văn Hùng ... Chức vụ:
2. Đại diện: Chức vụ:

II. Tên đơn vị thực hiện quan trắc: Công ty TNHH Tư Vấn và Công Nghệ Môi Trường Xanh

1. Đại diện: ... Bùi Minh Hoàng ... Chức vụ: ... N.V.Q.T.
2. Đại diện: Chức vụ:

III. Đơn vị:

1. Đại diện: Chức vụ:
2. Đại diện: Chức vụ:

IV. Đơn vị:

1. Đại diện: Chức vụ:
2. Đại diện: Chức vụ:

Cùng nhau thực hiện, tham gia chứng kiến công việc đo đạc, lấy mẫu môi trường tại cơ sở được quan trắc.

V. Điều kiện quan trắc tại cơ sở:

..... Thời năng

VI. Nội dung quan trắc môi trường tại cơ sở

STT	Vị trí đo đạc, lấy mẫu	Ký hiệu mẫu HT	Tọa độ	Ghi chú
1	Mẫu không khí khu vực trước xưởng - thời điểm chiều	HN287.25T11HN3.KK1	N: 20° 53' 34.3 E: 106° 4' 9.2	
2	Mẫu không khí khu vực sau xưởng - thời điểm chiều	HN287.25T11HN3.KK2	N: 20° 53' 36.1 E: 106° 4' 9.6	

Số lượng chỉ tiêu quan trắc và phân tích: Xem nội dung công việc kèm theo

Biên bản lấy mẫu và quan trắc được lập thành bản, mỗi bên giữ bản, có giá trị pháp lý như nhau

Đại diện cơ sở/Khách hàng

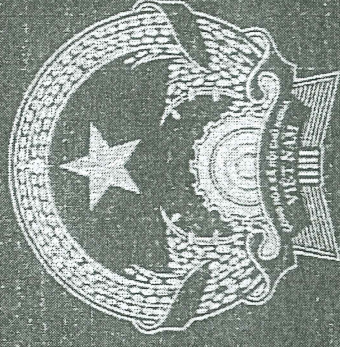
Đại diện đơn vị quan trắc

Đại diện.....

Đại diện.....

 
Bùi Minh Hoàng

.....



GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG

Số hiệu: VIMCERTS 276

QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY CHỨNG NHẬN

Tổ chức được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định sau:

1. Xuất trình Giấy chứng nhận khi có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
2. Cấm sửa chữa, tẩy xóa, giả mạo nội dung trong Giấy chứng nhận.
3. Cấm cho mượn, cho thuê và trao đổi Giấy chứng nhận.
4. Cấm hoạt động không đúng phạm vi, lĩnh vực theo Giấy chứng nhận được cấp.
5. Làm thủ tục đăng ký gia hạn, cấp lại, điều chỉnh nội dung tại Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CHỨNG NHẬN

ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG

DỊCH VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG

Số hiệu: VIMCERTS 276

(Cấp lần 01)

Tên tổ chức:

Công ty TNHH Tư vấn và Công nghệ Môi trường Xanh.

Trụ sở chính: số 54 Dương Quảng Hàm, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội;

Địa chỉ phòng thí nghiệm: Ô DV-04, Lô số 25, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội.

Quyết định số: 144/QĐ-BTNMT ngày 26 tháng 04 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm và đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường.

Người đứng đầu tổ chức:

Họ và tên: Ông Lương Văn Ninh Chức vụ: Giám đốc

CCCD số: 024085000338 do Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 28 tháng 02 năm 2017.

Thời hạn của Giấy chứng nhận: 03 năm

Từ ngày 26 tháng 04 năm 2021

Đến ngày 25 tháng 04 năm 2024

LĨNH VỰC VÀ PHẠM VI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

I. QUAN TRẮC HIỆN TRƯỜNG

1. Nước:	Lấy mẫu: 02 thông số	Đo tại hiện trường: 07 thông số
- Nước mặt:	Lấy mẫu: 02 thông số	Đo tại hiện trường: 03 thông số
- Nước thải:	Lấy mẫu: 02 thông số	Đo tại hiện trường: 07 thông số
- Nước dưới đất:	Lấy mẫu: 02 thông số	Đo tại hiện trường: 07 thông số
- Nước biển:	Lấy mẫu: 02 thông số	Đo tại hiện trường: 05 thông số
- Nước mưa:	Lấy mẫu: 01 thông số	
2. Khí:	Lấy mẫu: 24 thông số	Đo tại hiện trường: 06 thông số
- Không khí xung quanh:	Lấy mẫu: 24 thông số	Đo tại hiện trường: 12 thông số
- Khí thải:	Lấy mẫu: 01 thông số	
3. Đất:	Lấy mẫu: 01 thông số	
4. Trầm tích:	Lấy mẫu: 01 thông số	
5. Bùn:	Lấy mẫu: 01 thông số	
6. Chất thải:	Lấy mẫu: 01 thông số	

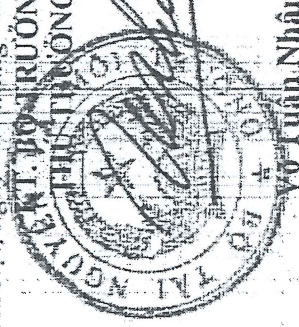
II. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

1. Nước:	33 thông số	Nước thải:	31 thông số
- Nước mặt:	34 thông số	- Nước biển:	19 thông số
- Nước dưới đất:	10 thông số		
- Nước mưa:			
2. Khí:	11 thông số		
- Không khí xung quanh:	11 thông số		
- Khí thải:	10 thông số		
3. Đất:	05 thông số		
4. Trầm tích:	09 thông số		
5. Bùn:	09 thông số		
6. Chất thải:			

(Chỉ tiết kiệm pháp thử, giới hạn phát hiện của các thông số được chứng nhận kèm theo Quyết định số: 144/QĐ-BTNMT ngày 26 tháng 04 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường).

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2021

NGUYỄN T. Đ. TRƯỞNG
THÀNH VIÊN



Võ Tuấn Nhân

Số: 144 /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 26 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm và đủ điều kiện
hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 127/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ quy định điều kiện của tổ chức hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường;

Căn cứ Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 19/2015/TT-BTNMT ngày 23 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc thẩm định điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường và mẫu giấy chứng nhận;

Căn cứ Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường và quy định quản lý hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường;

Căn cứ Quyết định số 796/QĐ-BTNMT ngày 27 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy trình thi điểm liên thông giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực quan trắc môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Hồ sơ đề nghị thực hiện quy trình thủ tục liên thông giải quyết thủ tục chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm trong lĩnh vực quan trắc môi trường và thủ tục chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường của Công ty TNHH Tư vấn và Công nghệ Môi trường Xanh;

Căn cứ kết quả thẩm định của Tổng cục Môi trường về việc chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm trong lĩnh vực quan trắc môi trường và chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường đối với Công ty TNHH Tư vấn và Công nghệ Môi trường Xanh;

Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chứng nhận “Công ty TNHH Tư vấn và Công nghệ Môi trường Xanh”, trụ sở chính: số 54 Dương Quảng Hàm, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội; địa chỉ phòng thí nghiệm: Ô DV-04, Lô số 25, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, đã đăng ký hoạt động thử nghiệm trong lĩnh vực quan trắc môi trường (số đăng ký 276/TN-QTMT) theo quy định tại Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (mã số VIMCERTS 276) theo quy định tại Nghị định số 127/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ quy định điều kiện của tổ chức hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (các Giấy chứng nhận kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Thông tin chi tiết về lĩnh vực và phạm vi chứng nhận tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Công ty TNHH Tư vấn và Công nghệ Môi trường Xanh phải thực hiện đầy đủ quy định về chứng nhận theo Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp, Nghị định số 127/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ quy định điều kiện của tổ chức hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường và các quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực 03 năm kể từ ngày ký.

Tổng Cục trưởng Tổng cục Môi trường, Chánh Văn phòng Bộ và Công ty TNHH Tư vấn và Công nghệ Môi trường Xanh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Sở TN&MT Thành phố Hà Nội;
- Lưu: VT, VPMC, TCMT, QLCL(12).



Trần Tuấn Nhân

Phụ lục

LĨNH VỰC VÀ PHẠM VI ĐƯỢC CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ
HOẠT ĐỘNG THỬ NGHIỆM VÀ ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG
DỊCH VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG

Công ty TNHH Tư vấn và Công nghệ Môi trường Xanh

(Kèm theo Quyết định số 144 /QĐ-BTNMT ngày 26 tháng 01 năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

1. Nước:

1.1. Nước mặt

1.1.1. Quan trắc hiện trường:

- Thông số đo nhanh ngoài hiện trường:

TT	Tên thông số	Tên/ Số hiệu phương pháp sử dụng	Dải đo
1	pH	TCVN 6492:2011	2 ÷ 12
2	Nhiệt độ	SMEWW 2550B:2017	4 ÷ 50°C
3	Hàm lượng oxy hòa tan (DO)	TCVN 7325:2016	0 ÷ 16 mg/L
4	Độ đục	SMEWW 2130B:2017	0 ÷ 1.000 NTU
		TCVN 6184:2008	0 ÷ 1.000 NTU
5	Độ dẫn điện (EC)	SMEWW 2510B:2017	0 ÷ 50 mS/cm
6	Tổng chất rắn hòa tan (TDS)	MTX.QTMT-N-08	0 ÷ 1999 mg/L
7	Độ muối	SMEWW 2520B:2017	0 ÷ 70 ‰

- Lấy và bảo quản mẫu:

TT	Loại mẫu	Tên/ Số hiệu phương pháp sử dụng
1	Mẫu nước mặt	TCVN 6663-1:2011; TCVN 5994:1995; TCVN 6663-3:2016; TCVN 6663-6:2018
2	Mẫu vi sinh	TCVN 8880:2011